

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày: 17- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tuấn Anh
2. Bà Ngô Thị Yêm

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Duy Khoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 21/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/QĐXXST-HS ngày 05/4/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN NG, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn Đ, VH, ĐA, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không nghề; Văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị N. Danh chỉ bản số 347 ngày 09/8/2017 của Công an huyện ĐA; TATS: Không; Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự đã được xóa; Bắt tạm giam ngày 07/8/2017 đến ngày 03/11/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo N: Là bố mẹ đẻ của bị cáo:

Ông Nguyễn Văn T- sinh năm 1965

Bà Phạm Thị N- sinh năm 1969

Cùng trú tại: thôn Đ, VH, ĐA, Hà Nội.

Có mặt ông T tại phiên tòa

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Thị H, công tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại :** Anh Lê Quang T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu 7, TL, TL, ĐA, Hà Nội

Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Ngô Thị D, sinh năm 1960 (mẹ anh T)

Địa chỉ: Khu 7, TL, TL, ĐA, Hà Nội

Có mặt tại phiên tòa

2/ Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1995;

Trú tại: Thôn Đ, VH, ĐA, Hà Nội;

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 ngày 28/3/2017 anh Lê Quang T cùng các anh Nguyễn Văn M (sinh năm 2000), Hoàng Đức T (sinh năm 2000), Hoàng Đức H (sinh năm 1999), đều trú tại LK, LH, ĐA, Hà Nội và anh Ngô Mạnh H (sinh năm 1997), Nguyễn Văn D (sinh năm 1997) đều ở BK, TL, ĐA, Hà Nội đến uống nước tại quán của bà Lê Thị L (sinh năm 1973) ở PL, UN, ĐA, Hà Nội tại ven đường thuộc địa phận thôn PX, UN, ĐA, Hà Nội. Khoảng 5 phút sau, Nguyễn Văn Ng (sinh năm 1994), Phùng Thanh L (sinh năm 2000); Nguyễn Đình Th (sinh năm 1999), Nguyễn Đình T (sinh năm 1999) đều trú tại DN, VH, ĐA, Hà Nội và Nguyễn Văn M (sinh năm 1998) ở LK, LH, ĐA, Hà Nội cũng đến uống nước và ngồi cạnh bàn nhóm của anh T. Do L có việc hiểu nhầm H nên H sang bàn của L để nói chuyện, giảng hoà.

Sau khi anh H giảng hoà với L, về bàn ngồi. T nói chuyện với H và nhìn về phía nhóm L. Lúc này Ng thấy T đang nhìn mình nên nghĩ rằng T “nhìn đều” mình. Ng cầm gậy sắt (loại gậy 3 khúc) đi ra chỗ T ngồi vụt 02 cái, một cái trúng vào sườn trái của T, một cái vào đùi và trượt xuống đất. Được mọi người can ngăn Ng bỏ về; T được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện BTL sau đó chuyển bệnh viện Xanh-pôn điều trị.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 02/04/2017 anh Lê Quang T có đơn trình báo Công an huyện ĐA và đề nghị xử lý Ng theo quy định của pháp luật.

Theo giấy chứng thương số 75 ngày 29/3/2017 do bệnh viện BTL cung cấp xác định anh T bị thương tích: Bụng chướng nhẹ, mềm, hạ sườn trái sờ nắn đau tức nhẹ, thành sau ngực trái có khối bầm tụ máu, kích thước khoảng 3cmx4cm, siêu âm

dịch ổ bụng hình ảnh theo dõi vỡ lách. Xử lý sơ cứu, bù dịch chuyển bệnh viện đa khoa Xanh pôn.

Tại Bệnh viện Đa khoa Xanh pôn xác định anh T bị: Bầm tím mạng sườn thất lưng trái, bụng chướng, hạ sườn trái đau tức, phản ứng thành bụng. Kết quả siêu âm lách nhu mô 1/3 giữa có đường vỡ dài 12mm kèm theo có ổ đựng dập, kích thước 25mm x 26mm. Kết luận hình ảnh chấn thương lách, nhiều dịch tự do ổ bụng. Chẩn đoán chấn thương bụng kín đựng dập nhu mô lách độ III.

Ngày 05/5/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện ĐA đã có quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % thương tích đối với anh Lê Quang T. Tại bản kết luận giám định pháp y số 423/TTPY ngày 23/5/2017 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận anh Lê Quang T bị tổn hại 21% sức khỏe. Tổn thương vỡ lách gây giả phình động mạch lách trong nhu mô, đã phẫu thuật điều trị nút mạch bảo tồn được lách. Nhiều khả năng thương tích do vật tày gây nên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Ng khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu thu thập được.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Ng có biểu hiện tâm thần, không nhớ nội dung vụ việc. Cơ quan điều tra đã điều tra xác định: Khoảng tháng 6/2017 Ng bị tai nạn xe máy, chấn thương vùng đầu do đó có dấu hiệu bất thường về tâm thần. Ngày 25/10/2017 Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với bị can Ng. Ngày 12/12/2017 Viện pháp y tâm thần Trung ương có kết luận số 455 kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Nguyễn Văn Ng không mắc bệnh tâm thần. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, bị can Ng mắc hội chứng quên thực tổn không do rượu và các chất tác động tâm thần khác. Theo phân loại quốc tế thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F04. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với chiếc gậy sắt Ng sử dụng đánh gây thương tích cho anh T: Ng khai sau khi sử dụng trên đường đi về đã vứt tại cánh đồng CT thuộc khu Đ, DN, VH, ĐA. Ngày 07/4/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm đối với vật chứng trên nhưng không tìm được. Nguồn gốc chiếc gậy sắt theo lời khai của Ng do Phùng Thanh L đưa cho Ng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng anh L không nhận, ngoài lời khai của Ng không còn lời khai nào khác nên không có cơ sở để làm rõ, xử lý đối với anh L.

Về dân sự: Anh Lê Quang T yêu cầu bị can Ng bồi thường số tiền 43.496.200đ (gồm chi phí Viện phí, khám chữa bệnh, tiền thuốc – có hoá đơn). Ngày 05/02/2018, anh Nguyễn Văn H em của bị can Ng đã đến Cơ quan thi hành án tự nguyện nộp

10.000.000đ để bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh T. Anh T yêu cầu xử lý Nguyễn Văn Ng theo quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị can thực hiện trước thời điểm Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực, căn cứ Nghị quyết số 41/2017QH quy định về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015 xác định tội Cố ý gây thương tích quy định tại điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 nặng hơn so với tội Cố ý gây thương tích quy định tại điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, nên cần truy tố bị can theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã truy tố Nguyễn Văn Ng về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Ng khai: Bị cáo có đánh nhau và đánh anh T. Giữa bị cáo và anh T không có mâu thuẫn gì. Bị cáo biết mình sai nay xin lỗi anh T và gia đình anh T. Bị cáo chỉ nhờ em trai vay hộ được 10.000.000đồng để bồi thường cho anh T, khi nào bị cáo đi làm có tiền sẽ trả nốt anh T tiền thuốc, tiền khám chữa bệnh. Mọi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra trước khi bị tai nạn ngã xe máy là hoàn toàn đúng sự thật, bị cáo không bị ai ép buộc hay đánh đập gì khi khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 134 khoản 2 điểm đ; Điều 51 khoản 1 điểm b, q, s Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Văn Ng từ 24 tháng đến 26 tháng tù .

- Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Số tiền 10.000.000đồng được chuyển bồi thường cho anh T, buộc bị cáo phải bồi thường phần còn lại chi phí khám chữa bệnh theo yêu cầu của người bị hại là 33.496.200 đồng.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Ng đề nghị:

Về tội danh của bị cáo theo kết luận truy tố của Viện kiểm sát là phù hợp, không có ý kiến gì; Về các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm b, s Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo đã thành khẩn khai báo và bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra. Lẽ ra luật sư có thể đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt án treo cho bị cáo cơ hội ở nhà sửa chữa lỗi lầm và chữa bệnh. Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra của vụ án này, bị cáo đã liên quan tham gia đến

vụ án gây thương tích khác xảy ra vào tháng 7/2017. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa mặc dù bị cáo Nguyễn Văn Ng không khai báo chi tiết diễn biến hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xác định do bị cáo bị tai nạn xe máy vào tháng 6/2017 nên chỉ nhớ mình có đánh nhau và có đánh anh T. Bị cáo cũng xác định trước đó bị cáo đã khai báo trung thực tại cơ quan công an, không bị ai ép buộc, đánh đập gì. Vì vậy căn cứ vào các lời khai của bị cáo được ghi trong hồ sơ từ ngày 08/4/2017 đến ngày 09/6/2017 và những lời khai của bạn bị cáo là Phùng Thanh L, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Văn M đều phù hợp với lời khai của người bị hại là anh Lê Văn T cùng những người làm chứng là bạn của anh T đã thống nhất xác định: Khoảng 21 giờ 00' ngày 28/3/2017, tại NL, UN, ĐA, Hà Nội bị cáo Nguyễn Văn Ng không có mâu thuẫn với anh Lê Quang T nhưng có hành vi dùng gậy sắt đánh, làm anh T bị tổn hại 21% sức khỏe.

Trong quá trình điều tra, bị cáo bị bắt tạm tạm đã có những biểu hiện không nhớ sự việc, nói lảm nhảm nên có quan điều tra đã trưng cầu giám định tâm thần đối với bị cáo. Tại bản kết luận giám định đã xác định: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Văn Ng không mắc bệnh tâm thần. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, bị can Ng mắc hội chứng quên thực tổn không do rượu và các chất tác động tâm thần khác. Theo phân loại quốc tế thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F04. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành Cố ý gây thương tích theo quy định của Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 xác định tội Cố ý gây thương tích quy định tại điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 nặng hơn so với tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên việc truy tố và xét xử bị cáo Ng theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo là phù hợp.

*Xét lời bào chữa cho bị cáo của luật sư tại phiên tòa cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của mọi người dân. Giữa bị cáo và người bị hại không hề có xích mích, mâu thuẫn gì nhau từ trước, nhưng trong quá trình ngồi uống nước tại quán mà bị cáo vô cớ dùng gậy sắt đánh anh T. Hành vi này còn gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo giai đoạn đầu tại cơ quan điều tra cũng đã thành khẩn khai báo; Bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; Bản thân bị cáo hiện nay có hạn chế về khả năng năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 khoản 1 điểm b, q, s Bộ luật Hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về phần dân sự: Anh Lê Quang T yêu cầu bị cáo Ng bồi thường số tiền 43.496.200đ (gồm chi phí Viện phí, khám chữa bệnh, tiền thuốc – có hoá đơn) là có căn cứ, buộc bị cáo phải bồi thường. Được đối trừ 10.000.000đồng do anh H là em trai bị cáo nộp thay. Bị cáo còn phải bồi thường trả anh T 33.496.200đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Văn Ng** phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự;

- Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Nguyễn Văn Ng 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 03/11/2017.

- Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải bồi thường trả anh Lê Quang T số tiền 43.496.200đồng (gồm chi phí Viện phí, khám chữa bệnh, tiền thuốc- có hoá đơn). Đối trừ 10.000.000đồng do anh H là em trai bị cáo Ng nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2014/03283 ngày 05/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh được chuyển thành tiền bồi thường cho anh T. Bị cáo Ng còn phải bồi thường trả anh T 33.496.200đồng (ba mươi ba triệu, bốn trăm chín sáu nghìn, hai trăm đồng).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm ; 1.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần dân sự có liên quan.

Nơi nhận:

- VKS huyện Đ.A.
- Công an huyện Đ.A.
- Chi cục THADS huyện Đ.A.
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh

